

Số: /BC-UBND

Lùng Phình, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025,
phương hướng nhiệm vụ trong năm 2026**
(Trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 HĐND xã khoá II, nhiệm kỳ 2021 - 2026)

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, ghi dấu mốc lịch sử đối với Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Lùng Phình. Đây là năm về đích phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, đồng thời là năm đầu tiên của mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, xã Lùng Phình (mới) chính thức đi vào hoạt động trên cơ sở sáp nhập 03 đơn vị hành chính: xã Tả Van Chư, xã Lùng Phình (huyện Bắc Hà cũ) và xã Lùng Thẩn (huyện Si Ma Cai cũ).

Việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ năm 2025 không chỉ tạo đà cho năm 2026 mà còn là thước đo năng lực vận hành của bộ máy chính quyền mới. Bám sát Nghị quyết của HĐND xã về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, UBND xã đã khẩn trương ban hành Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch; tập trung chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt các giải pháp ổn định tổ chức bộ máy, phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

Trong quá trình thực hiện, xã đối mặt với nhiều thách thức lớn như: Địa bàn hành chính mở rộng, địa hình chia cắt mạnh; sự khác biệt về tập quán giữa các khu vực dân cư sáp nhập từ hai huyện cũ; kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ; áp lực về sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức và xử lý khối lượng lớn thủ tục hành chính chuyển đổi cho người dân. Bên cạnh đó, thiên tai, diễn biến thời tiết bất thường tại vùng cao đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất nông nghiệp và đời sống Nhân dân.

Tuy nhiên, với quyết tâm chính trị cao nhất, UBND xã đã tranh thủ sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của UBND tỉnh và Đảng ủy xã, phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất của hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân các dân tộc trên địa bàn. Bộ máy chính quyền 2 cấp nhanh chóng đi vào hoạt động thông suốt, "rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm"; các chính sách an sinh xã hội được đảm bảo; an ninh trật tự được giữ vững. Nhờ đó, tình hình kinh tế - xã hội năm 2025 của xã Lùng Phình đã đạt được những kết quả quan trọng, tạo tiền đề vững chắc cho giai đoạn phát triển mới.

Kết quả cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

Phần thứ nhất

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ MỤC TIÊU
KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025**

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG

Xã Lùng Phình mới đã được hình thành trên cơ sở sáp nhập từ 03 xã gồm xã Lùng Phình, xã Tả Van Chư (thuộc huyện Bắc Hà cũ) và xã Lùng Thẩn (thuộc huyện Si Ma Cai cũ).

Sau sắp xếp xã Lùng Phình có vị trí địa lý: Phía đông giáp xã Tả Củ Tỷ, phía bắc giáp xã Pà Vây Sủ của tỉnh Tuyên Quang, phía tây giáp xã Sín Chéng, phía tây bắc giáp xã Si Ma Cai, phía nam giáp xã Bắc Hà với tổng diện tích tự nhiên là 10.100,78 ha. Dân số là 2.227 hộ = 12.630 nhân khẩu, xã có 20 thôn và 12 dân tộc, trong đó dân tộc Mông 10.957 người = 86,7%, còn lại là các dân tộc khác chiếm 13,3% (gồm các dân tộc: Phù Lá, Kinh, Tày, Mường, Thái, Sán Chỉ, Dao, Nùng, Giáy, Thu Lao và dân tộc Hoa). Với tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao, trình độ dân trí còn thấp, đời sống của nhân dân chủ yếu là dựa vào sản xuất nông nghiệp, đời sống của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn.

Tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trong đồng bào DTTS, đồng bào có đạo căn bản ổn định. không có điểm nóng, không phát sinh phức tạp, chưa có vụ việc phức tạp nào xảy ra. Tuy nhiên vẫn còn tiềm ẩn một số nguy cơ mất an ninh trật tự (tranh chấp nguồn nước, tranh chấp đất đai) cần tiếp tục quan tâm phòng ngừa.

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, sự quan tâm giúp đỡ của các sở ban ngành của tỉnh. Công tác lãnh chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND xã, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trong công tác thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, bảo đảm an ninh, củng cố quốc phòng đã được triển khai thực hiện quyết liệt và đạt được nhiều kết quả cao.

- Là địa phương có tiềm năng về đất đai, lao động; nhân dân có truyền thống đoàn kết, cần cù trong lao động, sản xuất và phát triển Kinh tế - Xã hội. Đội ngũ cán bộ, công chức luôn phát huy tính tiên phong và vai trò nêu gương trong thực hiện nhiệm vụ. UBND xã luôn nhận được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, của Tỉnh với các chính sách đặc thù đầu tư cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt là nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn xã, đã góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Trình độ dân trí, chất lượng đội ngũ cán bộ từng bước được nâng lên. An ninh, chính trị trật tự an toàn xã hội ổn định, lòng tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của Chính quyền được giữ vững. Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tiếp tục được sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Một số thế mạnh nổi bật

+ Tiềm năng về đất đai và tài nguyên thiên nhiên: Quy mô diện tích lớn: Với hơn 10.100 ha, Lùng Phình có quỹ đất nông nghiệp, lâm nghiệp và đất tự nhiên phong phú phù hợp để phát triển nông - lâm nghiệp: Cây dược liệu, cây ăn quả ôn đới (mận, lê, đào, táo mèo, hồng, đương quy, cát cánh, củ kiệu, thảo quả).

+ Sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của địa phương: Cây ăn quả ôn đới: Mận Tả van, đào, lê...; Ngô, lúa nương, lúa nước; Chăn nuôi đại gia súc: trâu, bò, ngựa -

là nguồn thịt, sức kéo, đồng thời là nguyên liệu cho các món đặc sản (thắng cố, thịt gác bếp).

+ Thổ cẩm dân tộc Mông: sản phẩm thủ công truyền thống, gắn với du lịch cộng đồng. Thịt gác bếp, mật ong, dược liệu khô (tam thất, thảo quả, đương quy, atiso rừng): có thể chuẩn hóa để thành sản phẩm OCOP. Ẩm thực địa phương: Thắng cố, phở chua, mèn mén - tiềm năng phát triển thành sản phẩm OCOP dịch vụ ăn uống gắn với du lịch.

+ Tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng: Là địa phương trồng nhiều cây dược liệu, cây ăn quả ôn đới gắn lợi thế khí hậu mát mẻ quanh năm, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển các nhà nghỉ Homestay cộng đồng: nhà trình tường, nhà sàn để thu hút du khách đến tham quan và trải nghiệm.

+ Vùng cây dược liệu: Khí hậu mát mẻ, độ cao trên 1.000 m rất phù hợp với: tam thất, đương quy, atiso, thảo quả..v.v.

+ Vùng nguyên liệu gắn với công nghiệp chế biến.

+ Trái cây ôn đới: cần vùng nguyên liệu tập trung để cung cấp cho nhà máy chế biến nước ép, mứt, rượu vang (có thể liên kết).

+ Ngô - rượu ngô: hình thành vùng nguyên liệu ngô chất lượng cao cho sản xuất rượu, bột ngô, thức ăn chăn nuôi.

Chăn nuôi đại gia súc: xây dựng chuỗi cung ứng thịt sạch, chế biến thịt khô.

2. Khó khăn

Lùng Phình là một xã vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn. có điều kiện tự nhiên, địa hình chia cắt, độ dốc lớn, nghèo tài nguyên khoáng sản, quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ, liên kết tiêu thụ còn yếu, năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm chưa cao. Nguồn thu nội lực ít; kết cấu hạ tầng thiết yếu tuy đã được đầu tư nhưng chưa đáp ứng với yêu cầu phát triển. Bên cạnh đó, thiên tai, dịch bệnh xảy ra với những diễn biến khó lường, khí hậu thời tiết khắc nghiệt do biến đổi khí hậu đã tác động, ảnh hưởng lớn đến đời sống kinh tế - xã hội, để lại hậu quả nặng nề, kéo dài trên địa bàn xã.

Tỷ lệ lao động qua đào tạo còn thấp, kỹ năng phi nông nghiệp hạn chế, dẫn đến năng suất chưa cao, người dân sống không tập trung dài rúc ở vùng núi cao địa hình dốc gây khó khăn cho việc đầu tư xây dựng.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND XÃ

Trong năm 2025, Thường trực UBND xã đã bám sát các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, Đảng ủy xã để tập trung chỉ đạo triển khai, thực hiện nhiệm vụ đảm bảo đúng quy chế hoạt động của UBND xã, đồng thời tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ theo tiến độ đã đề ra trong Chương trình công tác trọng tâm của UBND xã. Thường trực UBND xã tổ chức các Hội nghị, cuộc họp làm việc với các cơ quan, đơn vị nắm bắt tình hình cơ sở để chỉ đạo, điều hành, thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị,

các thôn trên địa bàn tập trung thực hiện các nhiệm vụ chương trình công tác, kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025¹.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TRÊN CÁC LĨNH VỰC

UBND xác định phát triển kinh tế- Xã hội là nhiệm vụ trung tâm, tập trung lãnh chỉ đạo thực hiện các giải pháp cơ cấu lại nông, lâm nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nâng cao giá trị trên/ha canh tác; phát triển nông nghiệp hàng hóa, đồng thời bám sát các nhiệm vụ, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Lũng Phình khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030 đề ra, trong đó ưu tiên việc nhận diện các loại cây, con chủ lực, tiềm năng để tập trung mở rộng diện tích; đẩy mạnh chuyển đổi đất, chuyển đổi giống cây trồng và thu hút doanh nghiệp tiềm năng đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, tập trung phát triển các sản phẩm tiềm năng như cây ăn quả ôn đới, rau trái vụ, rau an toàn, dược liệu, cơ bản đã lãnh chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch giao.

(Có phụ biểu cụ thể kèm theo)

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2025 trên các lĩnh vực, cụ thể như sau:

1. Về lĩnh vực Kinh tế

1.1. Lĩnh vực Tài nguyên – Môi trường

* *Quản lý đất đai*: Tăng cường kiểm tra, nắm bắt địa bàn trong công tác quản lý đất đai trên địa bàn xã. Chỉ đạo kiểm tra và phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm hành chính về đất đai².

* *Đo đạc địa chính, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận QSD đất, đăng ký biến động..v.v.*

- Trong năm UBND xã đã triển khai Trích lục bản đồ địa chính: được 92/50 thửa đạt 184% kế hoạch giao; Trích đo địa chính được 55/25 thửa đạt 220% kế hoạch giao.

- Đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận QSD đất được 110/100 giấy đạt 110% kế hoạch giao; Cấp đổi, cấp lại GCN được 01/01 giấy đạt 100% kế hoạch giao.

- Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Tiếp nhận và giải quyết 5 giấy chứng nhận QSD đất được 49/30 giấy đạt 163,3 % kế hoạch giao.

* *Kết quả thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL đất đai*

¹ (1) Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 18/7/2025 của HĐND xã Lũng Phình về Dự toán ngân sách địa phương xã Lũng Phình năm 2025; Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 19/9/2025 của HĐND xã Lũng Phình về Dự toán ngân sách địa phương xã Lũng Phình năm 2025; Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 15/11/2025 của HĐND xã Lũng Phình về điều chỉnh bổ sung Dự toán ngân sách nhà nước xã Lũng Phình năm 2025; (2) Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của UBND xã Lũng Phình về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội, đầu tư ông và dự toán ngân sách năm 2025; Căn cứ Quyết định số 270/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách, nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xã Lũng Phình năm 2025; Căn cứ Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 15/11/2025 của Ủy ban nhân dân xã Lũng Phình Quyết định điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công xã Lũng Phình năm 2025.

² Kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về đất đai: 01 trường hợp với tổng số tiền xử phạt là 10 triệu đồng.

Tiếp tục thực hiện rà soát, thu thập thông tin thực hiện Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Lũng Phình.

- Rà soát được thông tin của 13.039 thửa đất theo danh sách là 13.039 thửa đạt 100% (đợt 1); Đợt 2 là 275 thửa đất đã đối chiếu 275/275 đạt 100%; đợt 3 đã rà soát 354/363 đạt 97,5% hiện đang tiếp tục phối hợp với Công an xã để rà soát, đối soát đảm bảo theo kế hoạch.

- Thu thập bản sao/bản chụp/bản quét các loại Giấy chứng nhận đất ở và thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất chưa được xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai và nhập thông tin dữ liệu: Thu thập được 67 GCN và bản giao theo biểu

** Lĩnh vực môi trường, khoáng sản, tài nguyên nước*

Tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động khai thác khoáng sản và công tác bảo vệ môi trường, tài nguyên nước trên địa bàn xã.

Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt tại khu vực nông thôn tập trung được thu gom, xử lý đạt 80/80% đạt 100% kế hoạch giao; Tỷ lệ số hộ dân nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 68/65,7% đạt 103,5 % kế hoạch giao; Tỷ lệ dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 95/95% đạt 100% kế hoạch giao

1.2. Lĩnh vực cây trồng nông, lâm nghiệp, chăn nuôi, thủy sản

UBND cấp xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển nông, lâm nghiệp, chăn nuôi và thủy sản theo kế hoạch của địa phương. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân áp dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện tự nhiên. Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn phối hợp kiểm tra tình hình dịch bệnh, hướng dẫn phòng chống dịch kịp thời. Tổ chức rà soát, thống kê diện tích sản xuất, thực hiện hỗ trợ giống, vật tư cho các hộ dân theo quy định. Đôn đốc công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng và quản lý khai thác thủy sản. Tăng cường liên kết với doanh nghiệp trong tiêu thụ sản phẩm, tạo điều kiện phát triển mô hình sản xuất hiệu quả. Kịp thời tháo gỡ khó khăn cho hộ sản xuất, đảm bảo duy trì ổn định và nâng cao hiệu quả sản xuất nông – lâm – ngư nghiệp trên địa bàn.

** Nông Nghiệp:* Cây Lúa: thực hiện 743/743 ha, đạt 100 % kế hoạch giao; Cây ngô: 1.338/1.338 ha đạt 100% kế hoạch giao, đã thu hoạch 100%; Rau màu các loại: 132ha/132ha đạt 100% KH giao. Các loại rau như: Rau an toàn: 24,5/24,5 ha đạt 100 % kế hoạch giao; Cây lạc đỏ: 28/28 ha, nhân dân đã thu hoạch xong, năng suất đạt 10 tạ/ha, sản lượng đạt 28 tấn; Diện tích cây dược liệu: Thực hiện 171/171 ha đạt 100 % kế hoạch giao Cây ăn quả: Thực hiện 588,19ha/868 ha đạt 67,8% kế hoạch, trong đó diện tích đang cho thu hoạch trên địa bàn xã là 326,19ha/383ha đạt 85,2 % kế hoạch giao, diện tích kiến thiết cơ bản 239ha/443ha đạt 54 % kế hoạch giao; Mô hình sản xuất nông lâm nghiệp 8/16 mô hình đạt 50% kế hoạch giao. Trong đó: (Mô hình cây trồng chủ lực thực hiện được 4/9 mô hình đạt 44,4% kế hoạch giao; Mô hình sản phẩm tiềm năng 4/7 mô hình đạt 57,1% kế hoạch giao)

** Lâm Nghiệp:* Trồng rừng mới sản xuất (loài cây Quế): Thực hiện 12ha/12ha đạt 100% kế hoạch giao; Diện tích rừng được khoán, bảo vệ theo chính sách: 2.469,64 ha/2.469,64 ha đạt 100 % kế hoạch giao; Diện tích rừng được khoanh nuôi

tái sinh 15,4/15,4ha đạt 100 % kế hoạch giao; Tỷ lệ che phủ rừng đạt 38,46/46,19 đạt 83,3% kế hoạch giao

* *Chăn nuôi dịch bệnh*: Tổng đàn gia súc: 16.500/16.500 con, đạt 100 % kế hoạch giao; Tổng đàn gia cầm: 85.000/85.000 con đạt 100 % kế hoạch giao; Thịt hơi các loại: 926.4/1.028 tấn đạt 90.1% kế hoạch giao

* *Thủy sản*: Diện tích nuôi trồng thủy sản trên ao, hồ nhỏ 0,7ha/0,7ha đạt 100 % kế hoạch giao; Sản lượng nuôi trồng, đánh bắt (ao hồ, cá nước lạnh, cá lồng): 2/2 tấn đạt 100 % kế hoạch giao.

* *Công tác thú y*: Kiểm soát giết mổ gia súc 7.040/7.288 con đạt 96,6 % kế hoạch giao; Thực hiện tiêm phòng được 3.581 liều.

* *Sản lượng nông nghiệp chủ yếu*: Tổng sản lượng lương thực có hạt 9,743/9,743 tấn đạt 100% kế hoạch giao. Trong đó: Thóc đạt 3.884/3.884 tấn đạt 100% kế hoạch giao. Ngô: 5.859/5.859 tấn đạt 100% kế hoạch giao. Sản lượng cây ăn quả: 2.670/2.670 tấn đạt 100% kế hoạch giao.

1.3. Lĩnh vực tài chính, ngân sách, tài sản công

Tài chính, ngân sách: **(1)** Tổng thu Ngân sách trên địa bàn đạt 2.336/691 triệu đạt 238,1% kế hoạch giao; **(2)** Tổng thu Ngân sách địa phương 238.448/197.278 triệu đạt 120,9% kế hoạch giao; **(3)** Tổng chi Ngân sách địa phương 174.512/197.278 triệu đạt 88,5% kế hoạch giao. Ước thực hiện hết năm đạt 100%.

1.4. Lĩnh vực Công thương, xây dựng, giao thông, đầu tư công

* *Công thương*: Hiện nay trên địa bàn xã có 34 cơ sở hoạt động trong lĩnh vực TTCN. Giá trị sản xuất TTCN năm 2025 được 10,48/10,48 tỷ đồng đạt 100 % kế hoạch giao.

Trong năm tiếp nhận 33 hồ sơ đề nghị cấp giấy: Đăng ký hộ kinh doanh/Thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh. Kết quả đã giải quyết và trả kết quả 33 hồ sơ (đạt 100%); Tạm dừng Hộ kinh doanh 01 hộ; tạm dừng 01 Hợp tác xã.

* *Xây dựng, đầu tư công*: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 bao gồm cả vốn kéo dài là 42.787 triệu đồng (Trong đó: Kế hoạch vốn giao năm 2025: 39.712 triệu đồng, vốn kéo dài năm 2024 sang năm 2025: 3.075 triệu đồng). Tổng 56 công trình³.

1.5. Kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

- UBND xã đã tập trung triển khai quyết liệt các chương trình MTQG trên địa bàn xã, chủ động thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo, tổ chức họp BCD thống nhất tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai. Đến nay, việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của từng chương trình, dự án, tiểu dự án và tiến độ giải ngân cơ bản đảm bảo theo đúng kế hoạch.

- Tổng vốn ngân sách Trung ương được giao thực hiện Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và MN năm 2025 là: 20.134.588.127 đồng

³ **(1)** Nguồn vốn ngân sách TW, tỉnh bổ sung cho ngân sách xã (Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung cho ngân sách xã): 21.279 triệu đồng (vốn kéo dài sang năm 2025: 1.691 triệu đồng; vốn năm 2025: 19.588 triệu đồng. Tổng 28 công trình. **(2)** Nguồn vốn Thu tiền sử dụng đất ngân sách xã: 4.278 triệu đồng. Tổng 05 công trình; **(3)** Nguồn vốn tăng thu ngân sách xã: 900 triệu đồng. Tổng 01 công trình. **(4)** Nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia: 16.330 triệu đồng (vốn kéo dài sang năm 2025: 1.384 triệu đồng; vốn năm 2025: 14.946 triệu đồng. Tổng 22 công trình.

(Bao gồm: Vốn từ các năm trước chuyển nguồn sang năm 2025 là: 5.002.088.127 đồng; Vốn giao mới năm 2025 tại Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của UBND tỉnh Lào Cai là: 15.132.500.000 đồng). Trong đó: (1) Vốn đầu tư phát triển là: 8.800.000.000 đồng (Bao gồm: Vốn từ các năm trước chuyển nguồn sang năm 2025 là: 1.384.000.000 đồng; Vốn giao mới năm 2025 là: 7.416.000.000 đồng). (2) Vốn sự nghiệp là 11.334.588.127 đồng (Bao gồm: Vốn từ các năm trước chuyển nguồn sang năm 2025 là: 3.618.088.127 đồng; Vốn giao mới năm 2025 là: 7.716.500.000 đồng). 2. Tiến độ thực hiện Tính đến ngày báo cáo đã giải ngân được 4.402.818.000 đồng (Bao gồm: Vốn từ các năm trước chuyển nguồn sang năm 2025 là: 1.911.818.000 đồng; Vốn giao mới năm 2025 là: 2.491.000.000 đồng). Trong đó: (2.1) Vốn đầu tư phát triển đã giải ngân là 2.546.000.000 đồng (Bao gồm: Vốn từ các năm trước chuyển nguồn sang năm 2025 là: 830.000.000 đồng; Vốn giao mới năm 2025 là: 1.716.000.000 đồng); (2.2) Vốn sự nghiệp đã giải ngân là: 1.856.818.000 đồng (Bao gồm: Vốn từ các năm trước chuyển nguồn sang năm 2025 là: 1.081.818.000 đồng; Vốn giao mới năm 2025 là : 775.000.000 đồng). (3) Vốn dự kiến không có khả năng thực hiện Tính đến ngày báo cáo số vốn dự kiến không có khả năng thực hiện giải ngân: 897.000.000 đồng (Bao gồm: Vốn từ các năm trước chuyển 2 nguồn sang năm 2025 là: 800.000.000 đồng; Vốn giao mới năm 2025 là: 97.000.000 đồng).

2. Lĩnh vực văn hóa - Xã hội

* *Công tác Giáo dục và Đào tạo*: UBND xã xác định giáo dục là nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa quyết định đối với chất lượng nguồn nhân lực và phát triển của địa phương. Mạng lưới giáo dục trên địa bàn xã 11 đơn vị trường. Tổng số lớp học: 133 lớp/3.251 học sinh. Qua đánh giá cơ sở vật chất của 11 đơn vị nhà trường học trên địa bàn cơ bản được đầu tư đảm bảo, có đủ phòng học, điều kiện trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học đáp ứng tốt nhu cầu học tập của nhân dân.⁴

* *Kết quả phát triển y tế; bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân*: Tỷ lệ số người trong độ tuổi tham gia BHXH đạt 100%; Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế 95,2%. Đến nay 20/20 thôn có cán bộ y tế thôn. Các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế được thực hiện có hiệu quả, duy trì trên 100% trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ; tỷ lệ giảm suy dinh dưỡng trẻ 5 tuổi (thể cân nặng/tuổi) là 15,18% =97,9%KH xã giao; tỷ lệ giảm suy dinh dưỡng trẻ 5 tuổi (Thể chiều cao trên tuổi) là 24,0% =98,6%KH xã giao; công tác DS-KHHGD tiếp tục đẩy mạnh, kết hợp tốt truyền thông dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản. Nhận thức của nhân dân về công tác DS - KHHGD được nâng lên. Trạm y tế xã đạt chuẩn Quốc gia.

* *Văn hóa, thể thao, truyền thông giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc*: Chỉ đạo quán triệt, triển khai nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về văn hóa, đặc biệt là thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Quyết định 1755/QĐ-TTg ngày 8/9/2016 về Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Phát triển văn hóa được chú trọng, gắn với phát triển kinh tế - xã hội; hệ thống thiết chế văn hóa được đầu tư và hoạt động có

⁴ Trong đó: Mầm non: 04 trường (4/4 đạt chuẩn quốc gia); Tiểu học: 04 trường tiểu học (4/4 đạt chuẩn quốc gia); THCS: 02 trường THCS (1/2 đạt chuẩn quốc gia); Trường liên cấp TH&THCS: 01 trường.

hiệu quả, 18/20 thôn có nhà văn hóa và thiết chế văn hóa. Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” đi vào chiều sâu và đạt kết quả khá tốt, bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc được giữ gìn và phát huy; xây dựng và phát triển các câu lạc bộ từng bước đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, thể dục, thể thao cho Nhân dân. Tỷ lệ hộ đăng ký xây dựng gia đình văn hóa và đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa ngày càng cao, năm 2025 tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 84%, 16 thôn đạt chuẩn văn hóa. Công tác thương mại, dịch vụ, du lịch phát triển nhanh, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân. Tổng số lượt khách tham quan du lịch trên địa bàn 61 nghìn lượt; doanh thu từ dịch vụ du lịch đạt 19 tỷ đồng⁵. Các HTX trên địa bàn được quan tâm tạo điều kiện phát triển góp phần thúc đẩy thương mại dịch vụ, tạo ra 03 sản phẩm OCOP mang lại giá trị thu nhập cao.

Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” và cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới*” đạt được nhiều kết quả tốt. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa, đơn vị văn hóa được đẩy mạnh, việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội đã có nhiều chuyển biến tích cực, các tập tục lạc hậu từng bước được đẩy lùi. Văn hóa gia đình và các giá trị truyền thống ngày càng được phát huy. Tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, bất bình đẳng giới, bạo lực gia đình, phụ nữ đi khỏi địa phương được tập trung giải quyết. số thôn đạt chuẩn VH là 16 thôn = 100%KH xã giao; số gia đình đạt chuẩn văn hóa là 1.853 hộ=106,3%KH xã giao.

* *Lao động, việc làm, thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo*: Chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giảm nghèo, đặc biệt là Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững. Quán triệt, triển khai Chỉ thị 05-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững. Các chính sách an sinh xã hội được bảo đảm, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, các đối tượng chính sách được quan tâm chăm sóc, hỗ trợ ổn định đời sống, chương trình giảm nghèo được triển khai hiệu quả. Thực hiện chính sách xã hội, giải quyết các vấn đề xã hội.

* *Công tác Chuyển đổi số và cải cách hành chính*: Ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số đạt kết quả bước đầu. Cơ sở hạ tầng số, hạ tầng viễn thông được phủ rộng 20/20 thôn bản trên địa bàn xã, 100% thôn có hạ tầng cấp quang phục vụ truy cập Internet, 99% người dân được nghe, xem đài phát thanh - truyền hình. Hạ tầng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn được đầu tư, nâng cấp, 100% các cơ quan, đơn vị triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo điều hành, phát huy vai trò của tổ công nghệ số cộng đồng trong tư vấn, hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Tỷ lệ văn bản đi được tạo lập hồ sơ công việc của xã đạt 100%; Tỷ lệ văn bản đi được ký số hoàn toàn đạt 100%. Triển khai và tiếp nhận hồ sơ và giải quyết TTHC dịch vụ công trực tuyến 100%.

⁵ Trên địa bàn xã có 01 chợ nông thôn (*Chợ Lũng Phình*), việc tiếp tục được cấp trên quan tâm đầu tư, nâng cấp hệ thống chợ đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao thương hàng hóa giữa các địa phương, đồng thời đây cũng là một trong những điểm đến hấp dẫn du khách trong và ngoài nước. Đảng bộ xã chủ động chỉ đạo xây dựng, phát triển thêm các sản phẩm du lịch đặc trưng mang thương hiệu riêng có, tổ chức nhiều hoạt động, sự kiện (*Lễ hội mận Tá Van, Lễ hội cây ăn quả, Lễ hội Say Sắn, Cúng rằm...*), xây dựng các điểm du lịch (*Đồi đá trắng, Trang trại Kale Farm, Lá Di Thàng...*) tạo thêm nhiều việc làm, thu nhập cho Nhân dân, đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế xã hội của xã.

Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện tốt Đề án cải cách hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức. Thực hiện mô hình “*Chính quyền thân thiện vì nhân dân phục vụ*” lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp để đánh giá thước đo. Đến nay 100% dịch vụ hành chính công cấp xã đã có thể thực hiện trực tuyến, giảm thiểu thời gian đi lại và chi phí cho người dân. Các thủ tục hành chính được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã giúp người dân dễ dàng tiếp cận và thực hiện các thủ tục cần thiết.

3. Hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong năm 2025 được: 1.267 hồ sơ⁶ trong đó: Hồ sơ trực tiếp: 30 hồ sơ; Hồ sơ trực tuyến: 1.175 hồ sơ.

- Số hồ sơ đã giải quyết: 1.239 hồ sơ (trong đó đúng hạn 1.231 hồ sơ; quá hạn 0 hồ sơ).

- Số hồ sơ đang giải quyết: 37 hồ sơ, đúng hạn 36 hồ sơ; quá hạn 01 hồ sơ.

4. Công tác tiếp công dân, đơn thư giải quyết Khiếu nại, Tố cáo

- Duy trì hoạt động tiếp công dân theo quy định. Trong năm 2025 tiếp nhận: 0 đơn khiếu nại; 0 đơn tố cáo, tiếp nhận 11 đơn kiến nghị phản ánh. Đã xử lý và giải quyết xong 9 đơn; còn 02 đơn đang giải quyết. Công tác cải cách tư pháp được duy trì theo hướng đơn giản hóa thủ tục và tăng cường dân chủ cơ sở; thực hiện công khai các thủ tục hành chính liên quan đến tư pháp như đăng ký hộ tịch, đăng ký quyền sử dụng đất, hòa giải cơ sở... và công khai rõ mức phí, lệ phí. Nhờ đó, người dân dễ dàng tìm hiểu, giảm thời gian giải quyết hồ sơ.

- Việc thực hiện dân chủ ở cơ sở: Tại các cuộc họp, người dân được biết, tham gia góp ý và giám sát việc triển khai chính sách công; đồng thời chỉ đạo các phòng ban chuyên môn kịp thời giải trình, trả lời các kiến nghị, phản ánh của dân. Các chế độ tiếp xúc với nhân dân của người đứng đầu và tổ chức chính quyền cấp xã được duy trì đều đặn, đảm bảo phát huy vai trò của nhân dân trong giám sát các hoạt động của chính quyền.

5. Quốc phòng - An ninh

5.1. Quốc phòng

* *Công tác huấn luyện, diễn tập*: Tổ chức huy động lực lượng Dân quân tham gia huấn luyện đảm bảo theo đúng kế hoạch và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Huy động lực lượng dân quân tham gia phân luồng giao thông phục vụ diễn tập của Trung đoàn 254, Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực 2 - Bảo Thắng, Đồn Biên phòng Si Ma Cai bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và vũ khí trang bị.

⁶ (1) Lĩnh vực bảo trợ xã hội: 81 hồ sơ trong đó tiếp nhận trực tiếp 12 HS, trực tuyến 69 HS; số lượng hồ sơ đã được giải quyết 73 HS; Số lượng hồ sơ đang giải quyết 08 HS. (2) Lĩnh vực chứng thực: 551 hồ sơ trong đó tiếp nhận trực tuyến 551HS; số lượng hồ sơ đã được giải quyết 550 HS; Số lượng hồ sơ đang giải quyết 01 HS. (3) Lĩnh vực Giáo dục trung học: 01 hồ sơ trong đó tiếp nhận trực tuyến 01 HS; số lượng hồ sơ đã được giải quyết 01 HS. (4) Lĩnh vực hộ tịch: 496 hồ sơ trong đó tiếp nhận trực tuyến 496 HS, số lượng hồ sơ đã được giải quyết 491 HS; Số lượng hồ sơ đang giải quyết 05 HS. (5) Lĩnh vực thành lập và hoạt động doanh nghiệp: 49 hồ sơ trong đó tiếp nhận trực tiếp 01 HS, trực tuyến 48 HS; số lượng hồ sơ đã được giải quyết 48 HS, đúng hạn 45 HS, quá hạn 03 HS; Số lượng hồ sơ đang giải quyết 01HS, đúng hạn 01 HS. (6) Lĩnh vực Văn hóa thể thao và du lịch: 01 hồ sơ trong đó tiếp nhận trực tuyến 01 HS, số lượng hồ sơ đã được giải quyết 01 HS. (7) Lĩnh vực đất đai: 95 hồ sơ trong đó tiếp nhận trực tiếp 17 HS, trực tuyến 78 HS; số lượng hồ sơ đã được giải quyết 73 HS, đúng hạn 69 HS, quá hạn 04 HS; Số lượng hồ sơ đang giải quyết 22 HS, đúng hạn 21 HS, quá hạn 01 HS.

* *Công tác xây dựng Lực lượng vũ trang vững mạnh*: Lực lượng dân quân xã được quan tâm xây dựng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức; luôn kiên định vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ Quốc với nhân dân⁷.

* *Công tác động viên - tuyển quân*: Sĩ quan, HSQ-BS: 321 đồng chí trong đó: Sĩ quan dự bị: 22 đồng chí; HSQ – BS: 299 đồng chí. Đăng ký, quản lý chặt chẽ phương tiện kỹ thuật theo đúng quy định đảm bảo chỉ tiêu giao.

Thực hiện tốt công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu tuổi 17 là 90 công dân và công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ 217, tổ chức cắt chuyển NVQS cho các nam công dân trúng tuyển vào các trường Cao Đẳng, Đại học, các trường chuyên nghiệp và dạy nghề: 06 công dân đúng theo quy định.

Làm tốt công tác rà soát nguồn nhập ngũ năm 2026, trong đó công dân trong độ tuổi SSNN: 217 công dân; Công dân thuộc diện tạm hoãn: 02 công dân; Công dân đủ điều kiện sơ tuyển: 100 công dân; Công dân đủ điều kiện đề nghị khám tuyển tại Hội đồng khám sức khỏe huyện: 61 công dân (*Trong đó 26 công dân đủ điều kiện viết lý lịch hồ sơ*).

* *Công tác Giáo dục Quốc phòng - An ninh*: Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai rà soát và xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng, an ninh cho các đối tượng năm 2025 và thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục quốc phòng an ninh, xây dựng kế hoạch cử các đối tượng tham gia bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng, an ninh năm 2025⁸.

5.2. An ninh

* *Công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*: Trên địa bàn xã có 19 khu dân cư, 02 cơ quan, 04 cơ sở giáo dục đăng ký đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”⁹.

* *Kết quả thực hiện Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và Nghị định số 168/2024/NĐ-CP của Chính phủ và các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, quản lý nhà nước về sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ*: Trong đó đăng ký, quản lý phương tiện Ô tô: sang tên 02 TH. Xe máy đăng ký lần đầu 06 TH; sang tên 01 TH; đăng ký cấp lại: 01 TH; đăng ký thu hồi: 02 TH. Làm sạch GPLX: 635 TH trong tổng số 890 TH. Làm sạch đăng ký xe: Tổng số 2.666 hồ sơ đạt = 77,8%. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký xe tại xã Bắc Hà: 3.496 hồ sơ; Si Ma Cai: 2.696 hồ sơ.

* *Công tác giải quyết thủ tục cư trú trên Dữ liệu Quốc gia về dân cư*

- UBND xã đã chỉ đạo Công an xã phối hợp với phòng Kinh tế xã tham mưu thành lập các tổ công tác thu thập GCN, thẻ CCCD, Tuy nhiên chưa có thông tin để nhập thông tin dữ liệu vào Mẫu số 01. Phụ lục 03- Biểu 01 kèm theo công văn 2663/SNNMT-VPĐK

⁷ Tổng số dân quân 197 đ/c; Ban CHQS xã 04 đ/c; Lực lượng DQ cơ động 84/3b; Lực lượng tại chỗ 60/20 tổ; Khẩu đội cối 60 mm: 4/1 khẩu đội; Trình sát: 9/3 tổ; Y tế: 9/3 tổ; Hóa học: 9/3 tổ; Thông tin: 9/3 tổ; Công binh: 9/3 tổ; Tỷ lệ nữ: 15 đ/c, chiếm 7,8 %.

Về chất lượng DQ: Đảng viên trong lực lượng DQ: 46 đồng chí chiếm 23,3%; đoàn viên có 151 đồng chí chiếm 76,7%.

⁸ Đối tượng 2: Tổng số 03 đồng chí; Đối tượng 3: Tổng số 59 đồng chí, đã qua bồi dưỡng 08 đồng chí; Đối tượng 4: Tổng số 638 đồng chí; đã qua bồi dưỡng 216 đ/c, chưa qua bồi dưỡng 422 đồng chí; Đối tượng người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số: Tổng số 05 người.

⁹ Kết quả phân loại đạt chuẩn an toàn về ANTT: 90% khu dân cư, cơ quan, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”. Đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ đối với 20 thôn, cơ quan, cơ sở giáo dục: Xuất sắc: 13; Khá 11; Trung bình: 1; Yếu: Không.

ngày 10/10/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Thực hiện đối với nội dung, nhập bổ sung và hoàn thiện lại các thông tin còn thiếu của các thửa đất, thông tin thẻ căn cước công dân (CCCD) của chủ sử dụng đất vào CSDL đất đai với các thửa đất trên địa bàn xã¹⁰.

- Kết quả làm sạch dữ liệu thông tin dân cư: Đã hoàn thành 100% nội dung, triển khai Chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Lùng Phình, kết quả thực hiện: Đợt 1: 12.990 đạt 99.62%%; Đợt 2: 275 đạt 100%.

* *Công tác quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT:* Trong năm 2025 trên địa bàn xã có 03 cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT. Trong đó: 02 cơ sở Lưu trú và 01 cơ sở KARAOKE. Công an xã đã lập hồ sơ quản lý theo quy định.

* *Thực hiện Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ:* Trong năm 2025, đã vận động thu hồi: 156 VK,VLN,CCHT cụ thể: Súng các loại: 65; VKTS: 89; CCHT 02.

* *Công tác phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ:* Tuyên truyền về công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu thường xuyên trên hệ thống qua loa phát thanh (đặc biệt trong các đợt bão số 3, số 10, số 11); Tại khu dân cư: 24 buổi = 2.419 lượt người tham gia; Tại các cơ quan, trường học trên địa bàn: 08 buổi = 2.323 lượt người tham gia¹¹.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

Trong năm 2025, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội tại Nghị quyết HĐND xã giao đã được UBND xã tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện đồng bộ. Tình hình kinh tế - xã hội của xã tiếp tục ổn định và phát triển. Các chính sách hỗ trợ đối với sản phẩm nông nghiệp nói chung và sản phẩm nông nghiệp chủ lực nói riêng được quan tâm hỗ trợ thường xuyên, được triển khai tích cực, đồng bộ, hiệu quả; công tác quản lý tài nguyên và môi trường, quản lý bảo vệ và phát triển rừng được tăng cường chỉ đạo. Các chế độ chính sách liên quan đến người có công, gia đình cách mạng, chính sách dân tộc..v.v. được thực hiện kịp thời. Công tác tư pháp, tổ chức cán bộ, cải cách hành chính, chuyển đổi số được triển khai thực hiện đúng theo quy định. Công tác giáo dục và đào tạo được quan tâm chỉ đạo, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức rộng khắp kịp thời. Tình hình an ninh chính trị ổn định và giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Thường trực UBND xã Lùng Phình đã bám sát và chỉ đạo triển khai quyết liệt các chỉ đạo của cấp trên, hoàn thành tốt Chương trình công tác trọng tâm. Kinh tế tiếp tục phát triển theo hướng nâng cao giá trị: Thu ngân sách địa phương vượt chỉ tiêu (đạt

¹⁰ Triển khai 07/10 nhóm DVC trực tuyến toàn trình theo chức năng, nhiệm vụ được phân cấp. Tiếp nhận xử lý hồ sơ: Đăng ký thường trú: 227 hồ sơ; Tách hộ: 08 hồ sơ; Xóa đăng ký thường trú: 19 hồ sơ; Xác nhận thông tin cư trú: 2.399 hồ sơ; Trả lời xác minh: 543 hồ sơ; Lập phiếu xác minh: 80 hồ sơ; Điều chỉnh thông tin cư trú: 40 hồ sơ; Đăng ký tạm trú: 13 hồ sơ; Thông báo lưu trú: 02 trường hợp; Kiểm tra cư trú: 34 trường hợp; Cấp định danh cho cá nhân: Đã thu nhận 5.829 trường hợp công dân từ đủ 14 tuổi trở lên đạt 65.8%; Đối với doanh nghiệp, hợp tác xã: Hướng dẫn đăng ký cấp thành công 02 trường hợp đạt 100 %; Đối với cơ quan, tổ chức khác hướng dẫn đăng ký cấp thành công cho 13 tổ chức.

¹¹ Thực hiện ký cam kết đối với 1.856 cơ sở và các hộ dân trên địa bàn xã. Số lượt kiểm tra: Trong năm 2025 tiến hành kiểm tra 33 lượt đối với cơ sở thuộc diện UBND xã quản lý.

238,1% kế hoạch), giá trị sản xuất TTCN đạt 100%, đồng thời đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp với sản lượng lương thực có hạt đạt 100% kế hoạch và phát triển du lịch đạt doanh thu 19 tỷ đồng. Công tác quản lý đất đai được tăng cường, hoàn thành tốt các chỉ tiêu trích lục, trích đo (vượt 184% và 220% kế hoạch). Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội đạt nhiều thành tựu quan trọng: giáo dục được duy trì và nâng cao chất lượng, tỷ lệ số người trong độ tuổi tham gia BHXH đạt 100%. Chuyển đổi số và Cải cách hành chính có bước tiến mạnh mẽ, 100% dịch vụ hành chính công cấp xã thực hiện trực tuyến, với tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn cao tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. Quốc phòng - An ninh được giữ vững, an ninh trật tự được đảm bảo, công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTO đạt kết quả tốt.

2. Tồn tại, hạn chế

- Cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, quy mô sản xuất nông nghiệp chủ yếu nhỏ lẻ, manh mún; việc hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung còn hạn chế, liên kết tiêu thụ sản phẩm chưa bền vững. Tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao, đời sống của một bộ phận nhân dân gặp nhiều khó khăn; thu nhập bình quân đầu người tăng chậm so với mặt bằng chung của xã. Hạ tầng kinh tế – xã hội chưa đồng bộ, đặc biệt là giao thông nông thôn, thủy lợi, các công trình cấp nước sinh hoạt; một số công trình xuống cấp nhưng chưa được bố trí nguồn vốn kịp thời để sửa chữa, chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, tỷ lệ lao động qua đào tạo còn hạn chế; kỹ năng sản xuất, trình độ áp dụng khoa học kỹ thuật của người dân chưa đồng đều, công tác quản lý đất đai, môi trường còn bất cập: vẫn còn tình trạng vi phạm đất đai, lấn chiếm, tranh chấp đất và nguồn nước; công tác xử lý rác thải tại một số thôn chưa triệt để, một số chỉ tiêu phát triển kinh tế – xã hội đạt thấp, đặc biệt là chỉ tiêu về mô hình sản xuất, giá trị sản xuất nông – lâm nghiệp, công nghiệp thủ công nghiệp và tỷ lệ che phủ rừng.

- Công tác thu ngân sách còn khó khăn, nguồn thu trên địa bàn thiếu đa dạng, không ổn định; khả năng tự cân đối ngân sách hạn chế, phụ thuộc lớn vào ngân sách cấp trên, công tác triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia chưa đồng đều, một số dự án tiến độ chậm, giải ngân thấp; việc chuẩn bị hồ sơ, thủ tục đầu tư còn lúng túng do địa bàn mới sáp nhập, khối lượng công việc lớn.

3. Nguyên nhân hạn chế

- Việc nhận thức và trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đầy đủ, còn tâm lý trông chờ, ỷ lại; tính chủ động, sáng tạo trong công việc chưa cao, công tác phối hợp giữa các bộ phận, các ngành đôi khi chưa chặt chẽ, dẫn đến tiến độ và chất lượng thực hiện nhiệm vụ chưa đáp ứng yêu cầu.

- Hệ thống hồ sơ, báo cáo và việc cập nhật số liệu chưa đồng bộ, một số đơn vị cơ sở còn lúng túng trong việc tổng hợp, dẫn đến sai sót hoặc chậm tiến độ, một số nhiệm vụ phát sinh nhiều, yêu cầu cao trong khi nguồn lực về con người còn hạn chế, khối lượng công việc lớn gây áp lực cho công chức chuyên môn.

- Điều kiện kinh tế – xã hội còn nhiều khó khăn, thời tiết, thiên tai, dịch bệnh tác động bất lợi làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện nhiệm vụ, một số cơ chế, chính sách chưa đồng bộ hoặc thay đổi chậm được hướng dẫn, gây khó khăn trong quá trình áp dụng tại địa phương.

Phần thứ hai

MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2026

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU NĂM 2026

1. Lĩnh vực kinh tế

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục phối hợp với các thôn hướng dẫn nhân dân chăm sóc các loại cây ăn quả ôn đới, cải tạo sau thu hoạch. Chăm sóc, thu hoạch và trồng mới các loại cây trồng chủ lực (cây dược liệu; cây ăn quả ôn đới; cây rau trái vụ, rau an toàn).

- Phối hợp với Trạm thú y thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, giám sát chặt chẽ ổ dịch, kịp thời phát hiện sớm các trường hợp gia súc mắc bệnh; xử lý triệt để, không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng; tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh thú y.

- Đôn đốc, hướng dẫn tăng cường bảo vệ rừng; tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng tự nhiên, thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp quý hiếm; thực hiện nghiêm quyết định cấm thả rông gia súc để bảo vệ rừng mới trồng.

1.2. Xây dựng cơ bản, trật tự xây dựng

Đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, đặc biệt là các công trình trọng điểm trên địa bàn xã; tiến độ xử lý các dự án tồn đọng theo Công điện 112/CD-CP, Tiếp tục chỉ đạo dẹp hành lang đảm bảo đường thông, hè thoáng. Xử lý các trường hợp vi phạm các quy định về vệ sinh môi trường. Chỉ đạo triển khai tuyên truyền, nhắc nhở, xử lý các trường hợp để xe mô tô dưới lòng đường gây mất an toàn giao thông. Tuần tra, kiểm tra và xử lý các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng, tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, xử lý các hộ làm nhà trên đất không đúng mục đích sử dụng đất.

1.3. Về thu, chi ngân sách nhà nước

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác thu, chi ngân sách, đồng thời thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên. Tăng cường công tác quản lý thị trường trên địa bàn xã, tuyên truyền chính sách Nhà nước đối với các hộ kinh doanh, doanh nghiệp để tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bảo vệ lợi ích người tiêu dùng. Tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn xã, đặc biệt là các công trình, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025.

2. Lĩnh vực Văn hoá – Xã hội

- Giáo dục – Đào tạo: Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất trường lớp; đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy và học; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; tăng tỷ lệ học sinh chuyên cần và giảm tình trạng bỏ học; triển khai hiệu quả phong trào “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Y tế – Chăm sóc sức khỏe: Duy trì tỷ lệ bao phủ BHYT, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại trạm y tế; tiếp tục giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em; tăng cường truyền thông dân số – KHHGD; triển khai các mô hình chăm sóc sức khỏe cộng đồng gắn với phòng chống dịch bệnh.

- Văn hóa – Thể thao – Truyền thông: Hoàn thiện thiết chế văn hóa các thôn còn thiếu; đẩy mạnh bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc; phát triển các câu lạc bộ văn hóa – thể thao; nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; chú trọng tuyên truyền nếp sống văn minh, giảm tải hôn và các hủ tục.

- Thương mại – Dịch vụ – Du lịch: Tăng cường quảng bá du lịch cộng đồng; hỗ trợ HTX nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP; phát triển các mô hình du lịch trải nghiệm; khuyến khích các hộ dân tham gia dịch vụ du lịch để nâng cao thu nhập.

- Lao động – Việc làm – Giảm nghèo: Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững; tăng cường đào tạo nghề gắn với nhu cầu thị trường; tiếp tục rà soát, hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo; nâng cao hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau.

- Chuyển đổi số – Cải cách hành chính: Duy trì tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, đẩy mạnh sử dụng chữ ký số; tăng cường hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công; phát triển tổ công nghệ số cộng đồng; cải thiện chất lượng phục vụ theo mô hình “Chính quyền thân thiện”; nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.

3. Lĩnh vực Phục vụ Hành chính công

- Tiếp tục duy trì nề nếp tiếp nhận và trả kết quả TTHC tại Trung tâm theo đúng quy trình một cửa, một cửa liên thông.

- Tăng cường hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Báo cáo, thống kê số liệu giải quyết TTHC theo định kỳ, đúng thời gian.

4. Công tác Quốc phòng - An ninh

4.1. An ninh

- Tiếp tục nắm chắc tình hình địa bàn, phối hợp triển khai nhiệm vụ công tác đảm bảo đảm ANTT, an ninh nông thôn, dân tộc, tôn giáo phục vụ thực hiện các dự án phát triển kinh tế, xã hội tại địa bàn cơ sở.

- Tổ chức nắm tình hình địa bàn, tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân tố giác tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật, không để xảy ra các vụ việc nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.

- Đẩy mạnh công tác phòng chống tội phạm trên địa bàn, tăng cường tuần tra kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tập trung cao điểm vào phát hiện, xử lý vi phạm về tải trọng, ma túy, nồng độ cồn.

- Tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

- Tiếp tục thực hiện chương trình công tác tại cơ sở, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, xây dựng mô hình tự quản về ANTT theo kế hoạch.

4.2. Quốc phòng

- Xây dựng kế hoạch tổng kết công tác quân sự - quốc phòng, công tác giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2026. Tổ chức đưa công dân đi khám tuyển nghĩa vụ quân sự và tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân năm 2026.

- Tham dự diễn tập của Trung đoàn 254 và Ban Chỉ huy PTKV 2 – Bảo Thắng

tại thao trường huấn luyện thôn Tả Chải, xã Lùng Phình.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026./.

Nơi nhận:

- TT. ĐU, HĐND, UBND xã;
- Các ban HĐND xã;
- Các Đại biểu HĐND xã
- VP Đảng ủy xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hải Yến